

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

1
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021 /HNGĐ-ST

Ngày: 20/5/2021

V/v: *Tranh chấp ly hôn.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Bình.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hôn
2. Ông Nguyễn Văn Long

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Kim Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Danh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1991
Địa chỉ: Số 81 đường A, phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
- Bị đơn: **Lê Phát Đ**, sinh năm 1991
Địa chỉ: Số 81 đường A, phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
(Tại phiên tòa có mặt chị H, anh Đ vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin ly hôn, bản khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Chị và anh Lê Phát Đ tiến đến hôn nhân vào năm 2013, có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do anh Đ có quen người phụ nữ khác bên ngoài, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, không có tiếng nói chung trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh Đ không quan tâm đến gia đình, không lo làm ăn, dù chị đã cố gắng khuyên chồng vì gia đình nhưng anh Đ không thay đổi, khoảng tháng 07 năm 2020 chị có nộp đơn xin ly đến Tòa án, lúc đó anh Đ hứa sẽ thay đổi và có làm giấy thỏa thuận sẽ thay đổi nên chị rút đơn xin ly hôn cho vợ chồng có cơ hội để hàn gắn tình cảm, nhưng anh Đ không thay đổi.

Nay nhận thấy hôn nhân vợ chồng mâu thuẫn quá trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đ

Về con chung: có 01 con chung tên Lê Hoàng Thiên Ph, sinh ngày 21/12/2013. Hiện cháu Ph đang sống với chị, nếu Tòa án cho ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu Ph, chưa yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con,

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn là anh Lê Phát Đ, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo các phiên hòa giải và công khai chứng cứ, thông báo kết quả công khai chứng cứ và tài liệu chứng cứ do bên chị H cung cấp cho Tòa án và chứng cứ Tòa án thu thập được, nhưng anh Đ không cung cấp ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H và vắng mặt tại các phiên hòa giải và công khai chứng cứ, vắng mặt tại các phiên tòa không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp là “ly hôn”.

[2] Về tố tụng: đối với bị đơn là anh Lê Phát Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đ.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H xét thấy:

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Phát Đ cưới nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn vào ngày 15/7/2013 tại Ủy ban nhân dân phường 5, Tp Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Xét đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy chị H và anh Đ cưới nhau và chung sống với nhau vào năm 2013; quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi nhau và sống ly thân từ tháng 8 năm 2020 cho đến nay.

Vào tháng 6 năm 2020 chị H đã nộp đơn xin ly hôn và được Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho thụ lý giải quyết, sau đó chị H rút đơn xin ly hôn để có thời gian hàn gắn tình cảm vợ chồng, nên Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho ban hành quyết định số 83/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/7/2020 đình chỉ giải quyết vụ án. Tuy nhiên sau đó thì tình cảm giữa chị H và anh Đ hàn gắn không được, nên chị H tiếp tục nộp đơn xin ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đ đã trầm trọng, từ lúc ly thân đến nay tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh Đ không hàn gắn được, chứng tỏ đời sống chung vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh Đ là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Về con chung: chị H và anh Đ có 01 con chung tên Lê Hoàng Thiên Ph, sinh ngày 21/12/2013, Sau khi ly thân chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ph và cháu Ph được chị H chăm sóc tốt, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu Ph, Hội đồng xét xử giao cháu Ph cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con do chị H chưa yêu cầu anh Đ cấp dưỡng, nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[5]: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, thẩm phán, hội đồng xét xử và các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đối với anh Lê Phát Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai tham dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên đề nghị xét xử vắng mặt anh Đ.

Về nội dung: đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, cho chị H được ly hôn với anh Đ, giao cháu Ph cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

Xét thấy ý kiến đề nghị nêu trên của kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự
- Áp dụng các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H

1. Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Lê Phát Đ
2. Về con chung: Giao cháu Lê Hoàng Thiên Ph, sinh ngày 21/12/2013 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Lê Phát Đ chưa phải cấp dưỡng nuôi cháu Lê Hoàng Thiên Ph do chị Nguyễn Thị Thu H chưa yêu cầu.

Anh Lê Phát Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí :

Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số

0004685 ngày 08 /01 /2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong án phí.

4. Chị Nguyễn Thị Thu H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Phát Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho
- Chi cục THADS Tp Mỹ Tho
- UBND phường 5, Tp Mỹ Tho.
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Song Bình